

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đã được ĐHCĐ thường niên Công ty nhất trí thông qua ngày 06/6/2020;
- Căn cứ Biên bản ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi ngày 17/4/2021;

ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi họp tại hội trường Khách sạn Cẩm Thành (địa chỉ: số 01 đường Phạm Văn Đồng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) ngày 17/4/2021 đã nhất trí.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021”.

Nội dung theo Báo cáo số: 28/BC-HĐQT ngày 25/3/2021, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020		Kế hoạch 2021
		Kế hoạch	Thực hiện	
Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.000.000	4.979.293	4.750.000
LN sau thuế Công ty mẹ	Triệu đồng	70.000	206.351	100.000
Cổ tức	Đồng/CP	2.500 - 3.000	6.000	3.000 - 4.000

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.169.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Nội dung theo Báo cáo số: 29/BC-BKS ngày 25/3/2021.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.169.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

3. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020:

Nội dung theo Tờ trình số: 30/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021, một số nội dung cơ bản như sau:

- Số lượng cổ phiếu phát hành mới dự kiến: 1.818.914 CP
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 18.189.140.000 đồng.
- Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

- Tỷ lệ phân phối: 10:1 (Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới).

- Thời điểm phát hành: Sau khi báo cáo về đợt phát hành với UBCKNN

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền và giao cho HĐQT Công ty thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc phát hành tăng vốn theo qui định hiện hành, sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ Công ty tương ứng với số vốn tăng thêm sau đợt phát hành trong Điều lệ Công ty, đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở kế hoạch đầu tư, lưu ký cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.169.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

4. Thông qua và phê chuẩn Tờ trình Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Nội dung theo Tờ trình số: 32/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021, một số nội dung cơ bản như sau:

4.1. Mục đích phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty.

- Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục cống hiến vào sự phát triển bền vững của Công ty.

4.2. Phương án phát hành:

4.2.1. Điều kiện và tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (Lợi nhuận sau thuế và khấu hao) của Công ty năm 2021 tăng so với kế hoạch năm 2021 (gồm lợi nhuận sau thuế là 100 tỷ đồng và khấu hao là 80 tỷ đồng) từ 30% trở lên thì được phát hành 3%/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2020.

4.2.2. Đối tượng, Số lượng người lao động được lựa chọn và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: Những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động mà Hội đồng quản trị nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 30 người.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

+ Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý.

+ Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.

4.2.3. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2021.

4.2.4. Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng mà người lao động chấm dứt HĐLĐ bất cứ một lý do nào (trừ người lao động nghỉ hưu theo chế độ hoặc trường hợp bất khả kháng,...) thì Công đoàn Công ty sẽ mua lại số cổ phần phát hành trên của người lao động, giá mua lại bằng giá tại thời điểm mà công ty phát hành cho người lao động.

4.2.5. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:

Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

4.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và kết quả Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán; Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty loại trừ số phiếu biểu quyết của những cổ đông là người lao động tham gia chương trình để xác định lại tỷ lệ biểu quyết tán thành phải đảm bảo không thấp hơn 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Xác định cụ thể số lượng và danh sách người lao động được phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng người, thời điểm phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện điều chỉnh giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh điều lệ Công ty (phần tăng vốn điều lệ) theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 13.675.456CP, đạt tỷ lệ 84,58% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

5. Thông qua và phê chuẩn Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

Nội dung theo Tờ trình số: 31/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Đồng	4.958.920.733.528	4.979.292.772.904
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	200.691.947.341	230.822.933.814
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	200.155.980.466	230.274.237.740
3.1	LNST của Công ty mẹ	Đồng		206.351.978.449

STT	Diễn giải	ĐVT	BCTC công ty mẹ	BCTC hợp nhất
3.2	LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng		23.922.259.291
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP		11.345
5	Tổng tài sản	Đồng	1.983.436.157.252	2.166.758.403.717
5.1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.085.197.946.053	1.134.044.364.360
5.2	Tài sản dài hạn	Đồng	898.238.211.199	1.032.714.039.357
6	Tổng nguồn vốn	Đồng	1.983.436.157.252	2.166.758.403.717
6.1	Nợ phải trả	Đồng	1.286.429.136.158	1.376.845.571.735
6.2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	697.007.021.094	789.912.831.982
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	181.891.460.000	181.891.460.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	93.084.150.620	93.084.150.620
	- Vốn khác của chủ sở hữu			400.000.000
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Đồng		-5.129.600.120
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	202.567.644.043	207.875.093.160
	- Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	219.463.766.431	220.959.915.241
	<i>Tr.đó: + LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	Đồng	<i>19.307.785.965</i>	<i>14.607.936.792</i>
	<i>+ LNST chưa PP kỳ này</i>	Đồng	<i>200.155.980.466</i>	<i>206.351.978.449</i>
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng		90.831.813.081

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.169.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

6. Thông qua và phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Nội dung theo Tờ trình số: 31/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021, một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020	Đồng	200.155.980.466	
2	Trích quỹ Khen thưởng BĐH	Đồng	1.500.000.000	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (7,5%)	Đồng	15.011.698.535	3=1x7,5%
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	Đồng	10.007.799.023	4=1x5%
5	Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2020	Đồng	173.636.482.908	5=1-2-3-4
6	Lợi nhuận còn lại những năm trước chuyển sang	Đồng	19.307.785.965	
7	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	192.944.268.873	7=5+6
8	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	CP	18.189.146	
9	Chia cổ tức 2020	Đồng	109.134.870.000	
	<i>Tr.đó: - Chi trả bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1</i>	Đồng	<i>18.189.140.000</i>	
	<i>- Chi trả bằng tiền, 50%VDL</i>	Đồng	<i>90.945.730.000</i>	
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	83.809.398.873	10=7-9

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.146.860CP, đạt tỷ lệ 99,86% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

7. Thông qua và phê chuẩn thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021:

Nội dung theo Tờ trình số: 31/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021, một số nội dung cơ bản sau:

1. Báo cáo về thù lao và tiền thưởng cho năm 2020:

- Tiền thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2020 là: 850 triệu đồng.
- Tiền thưởng cho HĐQT, BKS, các tiểu ban và cán bộ quản lý Công ty do HĐQT quyết định: 1,5 tỷ đồng.

2. Thù lao và tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2021. Giao việc phân phối thù lao và tiền thưởng cho HĐQT Công ty, cụ thể:

- Thù lao cho HĐQT và BKS: 1,0 tỷ đồng.
- Tiền thưởng cho HĐQT, BKS, các tiểu ban và cán bộ quản lý Công ty do HĐQT quyết định: Mức 5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng tổng số tiền thưởng tối đa là: 2,0 tỷ đồng.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.100.100CP, đạt tỷ lệ 99,57% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

8. Thống nhất thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

Nội dung theo Tờ trình số: 31/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021, một số nội dung cơ bản sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
3. Công ty TNHH Kiểm toán RSM - Chi nhánh Miền Trung.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.119.665CP, đạt tỷ lệ 99,69% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Nội dung theo Tờ trình số: 33/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là: 16.146.860CP, đạt tỷ lệ 99,86% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

10. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Nội dung theo Tờ trình số: 34/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là:16.396.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Nội dung theo Tờ trình số: 35/TTr-HĐQT ngày 25/3/2021.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là:16.396.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

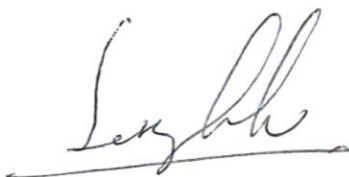
12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Nội dung theo Tờ trình số: 36/TTr-BKS ngày 25/3/2021.

(Tổng số phiếu biểu quyết tán thành là:16.396.207CP, đạt tỷ lệ 100,0% trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Ngọc Hình

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch HĐQT/Chủ tọa ĐHCĐ



Võ Văn Danh

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Công bố Website;
- Lưu: VT, Thư ký C.ty.